HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19/2016/NQ-HĐND	*Hậu Giang, ngày 08 tháng 12 năm 2016*

NGHỊ QUYẾT
Về tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG KHÓA IX KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Sau khi nghe UBND tỉnh báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016 và mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất đánh kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016, như sau:

Tiếp tục phát huy tinh thần đoàn kết, vượt qua những khó khăn chung, đặc biệt là khó khăn của đợt hạn hán, xâm nhập mặn lịch sử vừa qua, tình hình kinh tế - xã hội tiếp tục phát triển đạt nhiều kết quả quan trọng. Các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2016 đạt kế hoạch đề ra, trong đó 12 chỉ tiêu vượt kế hoạch. Các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, lao động, việc làm, chăm lo cho người có công, gia đình chính sách, hộ nghèo, các đối tượng bảo trợ xã hội, dân tộc, tôn giáo, công nhân nghèo được quan tâm, tạo được sự đồng thuận, phấn khởi trong Nhân dân và toàn xã hội...đặc biệt là công tác tuyên truyền, tổ chức các hoạt động văn hóa trong khuôn khổ Diễn đàn Hợp tác kinh tế đồng bằng sông Cửu Long - Hậu Giang năm 2016 đã tạo ấn tượng tốt đẹp đối với Nhân dân trong, ngoài tỉnh và khách nước ngoài...Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý ngày càng đi vào chiều sâu, lĩnh vực hành chính tư pháp đã giải quyết kịp thời yêu cầu của người dân; công tác cải cách hành chính và đấu tranh phòng, chống tham nhũng được chú trọng, công tác đối ngoại được quan tâm đẩy mạnh. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo

đảm, số đơn thư khiếu nại và số vụ tội phạm về trật tự xã hội đều giảm, tình hình giao thông giảm trên cả ba tiêu chí.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số vấn đề tồn tại và một số khó khăn: Sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn do diễn biến phức tạp của thời tiết, dịch bệnh và tình hình hạn hán, xâp nhập mặn; sức cạnh tranh của hàng nông sản còn yếu, số doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp còn rất ít. Việc triển khai các cơ chế, chính sách cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp được quan tâm thực hiện, nhưng từng lúc, từng nơi công tác tổ chức triển khai còn chậm và chưa cụ thể; sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp còn khó khăn. Một số công trình, dự án trọng điểm còn chậm tiến độ, trong đó có một số công trình do thiếu vốn và vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng... Việc triển khai các đề án, chương trình, kế hoạch tái cơ cấu kinh tế ở một số ngành, địa phương còn chưa tập trung thực hiện; thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài còn rất hạn chế; chất lượng dịch vụ chưa được cải thiện; đào tạo nghề lao động nông thôn triển khai chậm; việc đưa các tiến bộ khoa học và công nghệ xuống nông thôn, vùng sâu, vùng xa còn gặp nhiều khó khăn, tỷ lệ thất nghiệp ở thành thị và thiếu việc làm ở khu vực nông thôn còn cao. Nguồn lực đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai còn ít; tình hình hạn hán, xâm nhập mặn, lốc xoáy và sạt lở đất diễn biến ngày phức tạp, chưa có những giải pháp căn cơ để khắc phục. Tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội, tai nạn giao thông tuy có giảm, nhưng vẫn luôn tiềm ẩn và diễn biến phức tạp. Đời sống của Nhân dân còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng trực tiếp của hạn hán, xâm nhập mặn, sạt lở, lốc xoáy...

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất với mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2017 với những nội dung chủ yếu là:

1. Mục tiêu

"Tăng trưởng kinh tế theo chiều sâu, bền vững, cơ cấu kinh tế hợp lý; phát triển đồng bộ công nghiệp, xây dựng thương mại, dịch vụ, nông nghiệp, nông thôn. Xây dựng văn hóa, con người phát triển toàn diện; phát triển giáo dục-đào tạo, khoa học - công nghệ phục vụ yêu cầu đổi mới hiện nay. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân vững mạnh; nâng cao chất lượng công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí".

2. Các chỉ tiêu

a) Lĩnh vực kinh tế

(1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế GRDP phấn đấu từ 6,7 - 7,2%, trong đó, khu vực nông - lâm - ngư nghiệp (khu vực I): 2,1%, khu vực công nghiệp - xây dựng (khu vực II): 10,78%, khu vực dịch vụ (khu vực III): 8%.

(2) Tổng sản phẩm GRDP theo giá hiện hành đạt 26.190 tỷ đồng, tăng 9,33% so cùng kỳ; GRDP bình quân đầu người đạt 33,84 triệu đồng/người, tương đương 1.520 USD, tăng 9,09% so cùng kỳ.

(3) Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng giảm tương đối tỷ trọng khu vực nông - lâm - ngư nghiệp (khu vực I) từ 32,5% còn 30,9%, tăng tỷ trọng khu vực công nghiệp - xây dựng (khu vực II) từ 21,5% lên 22,1% và khu vực dịch vụ (khu vực III) từ 46% lên 47%.

(4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn theo giá hiện hành 16.400 tỷ đồng, tăng 5,5% so cùng kỳ. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP chiếm 62,6%.

(5) Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn là 4.762,287 tỷ đồng, bằng 71,24% so với cùng kỳ, trong đó: thu nội địa là 2.770 tỷ đồng (bao gồm thu xổ số kiến thiết 570 tỷ đồng), tăng 21,87% so với cùng kỳ. Tổng chi ngân sách địa phương là 4.762,287 tỷ đồng, bằng 73,98% so với cùng kỳ, trong đó: Chi đầu tư phát triển là 1.345,994 tỷ đồng, tăng 36,72% so với cùng kỳ. Tỷ lệ nợ chính quyền địa phương trên tổng chi ngân sách địa phương là 7,24% (khoảng 345 tỷ đồng).

(6) Kim ngạch xuất nhập khẩu và dịch vụ thu ngoại tệ đạt 698 triệu USD, bằng 96,7% so cùng kỳ. Giá trị xuất khẩu 578 triệu USD, tăng 9,94% so cùng kỳ; nhập khẩu 120 triệu USD, bằng 61,4% so cùng kỳ.

(7) Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân dưới 7% (không vượt quá bình quân cả nước).

b) Lĩnh vực văn hóa - xã hội

(8) Dân số trung bình khoảng 773.930 người; tỷ lệ tăng dân số trung bình 2,2‰, trong đó tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 10,76 ‰ .

(9) Giảm tỷ lệ hộ nghèo trên 2%/năm, dự kiến cuối năm 2017 còn 10,91%.

(10) Số lao động được tạo việc làm là 15.000 lao động; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 44%; tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị còn 4,23%; tỷ lệ thiếu việc làm khu vực nông thôn còn 7,7%.

(11) Tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia đạt 55%-60% tổng số trường, số sinh viên trên 10.000 người dân là 169 sinh viên.

(12) Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế 100%; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 12%; số bác sĩ trên 10.000 người dân là 6,8 bác sĩ; số giường bệnh trên 10.000 người dân là 27,3 giường; tỷ lệ người dân tham gia các hình thức bảo hiểm y tế đạt 78%; tuổi thọ trung bình 75 tuổi.

(13) Số thuê bao điện thoại/100 dân là 100 điện thoại; số thuê bao Internet băng thông rộng/100 dân đạt 06 thuê bao; diện tích nhà ở bình quân/người 21 m^2.

(14) Xây dựng công nhận mới 04 - 05 xã nông thôn mới, nâng tổng số xã nông thôn mới lên 21- 22/54 xã, đạt 38,8% tổng số xã, các xã còn lại đạt trên 10 tiêu chí. Công nhận mới 02 - 03 phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

c) Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững

(15) Tỷ lệ che phủ rừng đạt 1,88%.

(16) Tỷ lệ dân số nông thôn được cấp nước hợp vệ sinh 95%; tỷ lệ dân số thành thị được cấp nước sạch 88%.

(17) Tỷ lệ thu gom chất thải rắn ở đô thị 82%; tỷ lệ xử lý chất thải rắn y tế đạt tiêu chuẩn 95%; tỷ lệ khu, cụm công nghiệp có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt chuẩn 20%.

d) Lĩnh vực quốc phòng - an ninh

(18) Xây dựng lực lượng quân sự, công an chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt đúng theo quy định của Quân khu. Hoàn thành tốt công tác huấn luyện, diễn tập, giáo dục bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh và công tác tuyển chọn gọi công dân nhập ngũ.

(19) Đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đẩy mạnh công tác cải cách tư pháp, kiềm chế sự gia tăng của tội phạm, kéo giảm tai nạn giao thông.

3. Nhiệm vụ và các giải pháp chủ yếu

a) Về kinh tế

Tập trung triển khai thực hiện Chương trình tái cơ cấu kinh tế gắn với chuyển đổi mô hình tăng trưởng theo hướng nâng cao chất lượng, hiệu quả và năng lực cạnh tranh, tích cực vận dụng các cơ chế, chính sách để huy động hợp lý các nguồn vốn thuộc mọi thành phần kinh tế cho đầu tư phát triển. Tập trung tái cơ cấu nông nghiệp, doanh nghiệp và triển khai hiệu quả các đề án lĩnh vực nông nghiệp, công nghiệp; tiếp tục triển khai thực hiện 02 Đề án: Nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã (HTX) trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2016 và định hướng đến năm 2020; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện tái cơ cấu đầu tư công theo kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, trong đó, tập trung vốn cho các công trình kết cấu hạ tầng, các dự án cấp thiết, sớm hoàn thành và đưa vào sử dụng để phát huy hiệu quả. Đẩy mạnh thu hút và giải ngân các nguồn vốn FDI, ODA và NGO; nâng cao chất lượng quy hoạch.

Thực hiện tốt các giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển nhanh và ổn định, triển khai nhanh các dự án trong các khu, cụm công nghiệp, đẩy nhanh tiến độ xây dựng, sớm đưa dự án vào hoạt động.

Chú trọng tổ chức xúc tiến thương mại để nhiều sản phẩm chủ lực của tỉnh có thêm thị trường tiêu thụ trong và ngoài nước; thường xuyên theo dõi tình hình phát triển doanh nghiệp, thực hiện chủ trương lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển; tổ chức đối thoại công khai định kỳ với cộng đồng doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Tăng cường các biện pháp thực hiện hiệu quả cơ chế một cửa liên thông ở các sở ngành và địa phương. Tạo môi trường thuận lợi hỗ trợ cho doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp đổi mới sáng tạo, hướng đến mục tiêu có 900 doanh nghiệp khởi nghiệp trong năm 2017.

Tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nền nông nghiệp có giá trị gia tăng cao và phát triển bền vững trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung tái cơ cấu ngành trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung gắn với bảo quản, chế biến và tiêu thụ theo chuỗi giá trị; phát triển chăn nuôi phù hợp với chủ trương tái cơ cấu ngành chăn nuôi; phát triển nuôi trồng thủy sản theo hướng bền vững, hiệu quả, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm tăng khả năng cạnh tranh. Đẩy mạnh áp dụng khoa học công nghệ, ứng dụng công nghệ cao nhằm tăng năng suất, chất lượng, giảm giá thành và thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao thu nhập và cải thiện đời sống nhân dân; khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; huy động hợp lý các nguồn lực xây dựng nông thôn mới, phấn đấu công nhận mới 04 xã nông thôn mới, hoàn thiện và nâng chất 17 xã đã đạt 19/19 tiêu chí nông thôn mới; các xã còn lại đạt từ 10 tiêu chí trở lên; gắn xây dựng nông thôn mới với xây dựng cánh đồng lớn và nâng cao chất lượng hoạt động của hợp tác xã.

Đổi mới hoạt động xúc tiến thương mại theo hướng hiệu quả, tìm kiếm, khai thác, mở rộng thị trường xuất khẩu và phát triển thị trường tiêu dùng trong nước. Tăng cường công tác quản lý thị trường, nhất là quản lý về giá. Xây dựng cải tạo hệ thống chợ đáp ứng ngày càng cao nhu cầu đời sống của nhân dân; nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ, mở rộng mạng lưới dịch vụ trong nông thôn.

Quản lý chặt chẽ thu chi ngân sách nhà nước. Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, tăng cường huy động vốn và nâng cao hiệu quả sử dụng vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công.

Duy trì tốc độ tăng trưởng tín dụng phù hợp với nhu cầu phát triển của địa phương và định hướng của Trung ương, giữ tỷ lệ nợ xấu về dưới mức quy định.

Sử dụng hiệu quả vốn đầu tư công, khuyến khích công tác xã hội hóa các lĩnh vực: Giao thông, y tế, giáo dục, môi trường, văn hóa - thể thao, chợ,…

Trong điều hành kinh tế - xã hội, thường xuyên lồng ghép nội dung thích ứng với biến đổi khí hậu và tăng trưởng xanh vào Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của ngành, địa phương.

b) Về văn hóa - xã hội, an sinh xã hội

Tiếp tục nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chú trọng công tác y tế dự phòng, nâng cao sức khỏe tầm vóc người Việt Nam, ưu tiên đầu tư để tạo bước chuyển biến toàn diện về nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và cơ chế hoạt động của y tế cơ sở, nâng cao chất lượng và hiệu quả chăm sóc sức khỏe ban đầu; phát triển đội ngũ bác sỹ gia đình và lồng ghép mô hình bác sỹ gia đình vào y tế tuyến cơ sở. Chủ động phòng chống dịch bệnh. Tiếp tục đổi mới toàn diện thái độ, phong cách phục vụ của cán bộ y tế, lấy người bệnh làm trung tâm và

hướng tới sự hài lòng của người bệnh. Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân đạt chỉ tiêu 78%; quan tâm phát triển y tế ở vùng nghèo, vùng sâu, vùng xa và hỗ trợ cho người nghèo, các đối tượng chính sách trong khám chữa bệnh. Tăng cường quản lý nhà nước về công tác bảo đảm vệ sinh, an toàn thực phẩm, xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật về an toàn, vệ sinh thực phẩm. Kiểm soát chặt chẽ và xử lý nghiêm, ngăn chặn hiệu quả tình trạng hàng giả, hàng lậu, hàng hóa không bảo đảm chất lượng vệ an toàn vệ sinh thực phẩm, không rõ nguồn gốc ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống của người dân và doanh nghiệp.

Tập trung triển khai Đề án trường đạt chuẩn Quốc gia tỉnh Hậu Giang giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch xây dựng trường học đạt tiêu chí nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020. Phấn đấu năm 2017, tỷ lệ trường đạt chuẩn Quốc gia 55%-60%. Đẩy mạnh xã hội hóa việc huy động các nguồn lực cho phát triển Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục điều chỉnh mạng lưới trường lớp phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Phát triển đội ngũ nhà giáo, nâng cao năng lực của cán bộ quản lý giáo dục. Đổi mới mạnh mẽ phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập, chất lượng giáo dục toàn diện. Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giảng dạy và học tập.

Nhân rộng các mô hình, dự án khoa học - công nghệ, chú trọng vào lĩnh vực nông nghiệp, góp phần giảm chi phí đầu vào, tăng hàm lượng khoa học - công nghệ, trí tuệ trong sản phẩm và hình thành chuỗi giá trị, bảo đảm hài hòa lợi ích từ nuôi trồng, chế biến đến tiêu thụ nông sản với các hình thức hợp tác, liên kết phù hợp.

Tiếp tục củng cố, nâng chất và phát triển các thiết chế văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông gắn với xây dựng nông thôn mới, xây dựng văn minh đô thị. Chú trọng và nâng cao chất lượng các chương trình nghệ thuật, tác phẩm, sản phẩm văn hóa nghệ thuật. Tiếp tục đào tạo vận động viên năng khiếu, đảm bảo lực lượng kế thừa, nâng cao chất lượng các đội tuyển tham gia các giải khu vực, toàn quốc đạt kết quả tốt ở các môn chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến du lịch, nâng cao khả năng khai thác tiềm năng du lịch của tỉnh.

Nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền phục vụ nhiệm vụ chính trị; cung cấp thông tin và dịch vụ hành chính công phục vụ người dân và doanh nghiệp trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo trợ xã hội và "Đền ơn, đáp nghĩa". Tăng nhanh tỷ lệ dân số được tham gia các loại hình bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp. Tổ chức chu đáo các hoạt động thiết thực, có ý nghĩa trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu 2017, thăm hỏi các gia đình chính sách, người có công, người nghèo và quan tâm các đối tượng bảo trợ xã hội.

Thực hiện hiệu quả các chương trình dạy nghề, giải quyết việc làm, nhất là cho thanh niên, lao động nông thôn và sinh viên mới tốt nghiệp.

Triển khai các nội dung thuộc Chương trình Mục tiêu Quốc gia giảm nghèo theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016 – 2020. Tăng cường đối thoại với hộ nghèo, có chính sách để giảm nghèo nhanh đối với đồng bào dân tộc thiểu số. Phát động sâu rộng phong trào "Đền ơn, đáp nghĩa" trong toàn xã hội.

Tiếp tục triển khai các chương trình hỗ trợ, giải quyết nhà ở cho các nhóm đối tượng gặp khó khăn về nhà ở, hoàn thành Đề án Hỗ trợ người có công với cách mạng về nhà ở.

Thực hiện tốt việc quản lý chất thải rắn trên địa bàn, nhất là rác thải y tế. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các dự án nước sạch, trạm xử lý nước thải, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp, khu dân cư. Đẩy mạnh xã hội hoá và nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm, nhất là tại khu vực nông thôn, các làng nghề, khu, cụm công nghiệp, lưu vực sông, cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm nặng. Thực hiện nhất quán chủ trương không đánh đổi môi trường vì lợi ích kinh tế. Chủ động nâng cao khả năng phòng tránh, hạn chế tác động xấu của thiên tai, của biến đổi khí hậu, sạt lở, nắng nóng và xâm nhập mặn.

c) Về xây dựng hệ thống chính quyền

Xây dựng bộ máy chính quyền tinh gọn, trong sạch, vững mạnh. Chấn chỉnh phong cách lề lối làm việc của cán bộ, công chức. Nâng cao chất lượng hội nghị, chất lượng ban hành văn bản, đặc biệt là văn bản quy phạm pháp luật. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác phổ biến, tuyên truyền giáo dục pháp luật.

Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phát hiện chấn chỉnh, xử lý kịp thời các thiếu sót, vi phạm trong hoạt động quản lý nhà nước, quản lý kinh tế - xã hội và việc chấp hành chính sách, pháp luật của các tổ chức, cá nhân, giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo và những bức xúc của Nhân dân. Tích cực điều tra làm rõ các phản ánh, tố cáo của Nhân dân, kịp thời khen thưởng người có tố cáo đúng và có biện pháp bảo vệ những người tố cáo.

d) Về quốc phòng, an ninh

Tăng cường quốc phòng, an ninh, đảm bảo an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội; đấu tranh, phòng, chống tội phạm, kiềm chế và kéo giảm tai nạn giao thông; đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc.

Tăng cường công tác xây dựng lực lượng vũ trang trong sạch, vững mạnh, từng bước xây dựng hoàn chỉnh cơ quan Công an, Quân sự cấp huyện, xã; chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho lực lượng vũ trang, chủ động xử lý các tình huống, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch. Gắn kết phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh.

Điều 3. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh vận động quần chúng Nhân dân thực hiện tốt nội dung nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát quá trình thực hiện nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hậu Giang Khóa IX Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 08 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 12 năm 2016./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục Kiểm tra văn bản);
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính;
- Đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh;
- TT: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND, UBMTTQVN cấp huyện;
- Cơ quan Báo, Đài tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HẬU GIANG

Huỳnh Thanh Tạo